

HĐTL VN30 - CANH LONG TẠI CÁC NHỊP CHÙNG TRONG PHIÊN

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 01/10/2020

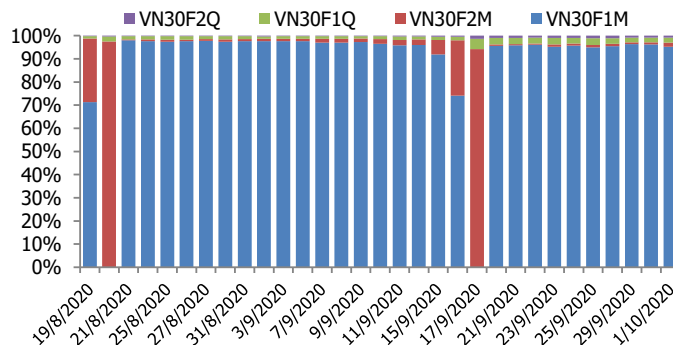
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2010	15/10/2020	14	867.00	33,507
VN30F2011	19/11/2020	49	863.80	633
VN30F2103	18/3/2021	168	860.00	727
VN30F2106	17/6/2021	259	857.80	326

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục nổi dài đà tăng trong phiên giao dịch đầu tiên của tháng 10, với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 6 đến 7,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 đóng cửa tăng 9,04 điểm. Do đó, hầu hết basis của các hợp đồng đều suy yếu. Cụ thể, basis của VN30F2010 giảm nhẹ xuống -0,58 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2012 cũng giảm xuống -3,78 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Dù chịu nhiều sức ép từ áp lực chốt lời chủ động của nhà đầu tư, nhưng dòng tiền vẫn đủ khỏe để xoay vòng các nhóm trụ, giúp các chỉ số duy trì xu hướng tăng. Đà tăng của nhóm ngân hàng là chất xúc tác mạnh cho thị trường chung và là bộ phận tốt cho dư địa tăng giá sắp tới. Ngoài ra, sự cộng hưởng tốt từ nhóm thép, Vingroup, thực phẩm giúp nâng đỡ thị trường tránh khỏi các pha rung lắc mạnh. Về cơ bản, thị trường đang vẫn đang còn trụ, dù chưa quá đột biến nhưng ít nhất có thể giúp thị trường đứng vững trước áp lực chốt lời ngắn hạn. VN30 đang đứng trước ngưỡng kháng cự quan trọng là đỉnh ngắn hạn trong vùng 870 -875 điểm. Để vượt qua mốc quan trọng này, VN30 cần có thêm chất xúc tác mới.
- Sự lan tỏa của dòng tiền ở các nhóm cổ phiếu trụ đang được cải thiện và sự ổn định của ttck quốc tế sẽ là những chất xúc tác tích cực cho khả năng bứt phá của thị trường chung trong thời gian tới, bất chấp áp lực bán rông từ khối ngoại vẫn còn hiện hữu. Do đó, chiến lược Long vẫn có thể được áp dụng để tận dụng đà tăng đang có, nhưng cần đặc biệt cẩn trọng trong những phiên mua đuổi vì kháng cự mạnh đang ở khá gần, vùng hỗ trợ từ khu vực 863-866 điểm là khu vực cần quan sát kỹ theo chiều Long. Trong khi đó, vị thế Short cần quan sát kỹ khi giá hướng tới vùng kháng cự từ 868 đến 873 điểm, vị thế Short chỉ nên được giao dịch khi có tín hiệu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long tiếp tục được cân nhắc khi giá xuất hiện các nhịp điều chỉnh về các khu vực hỗ trợ theo khung 15m hoặc 1h. Việc canh Long ở vùng giá nào còn tùy thuộc vào diễn biến của TTCK cơ sở ở thời điểm đó có thuận lợi hay không. Ngược lại, vị thế Short sẽ được cân nhắc tới khi giá không vượt qua kháng cự 868- 873 điểm.

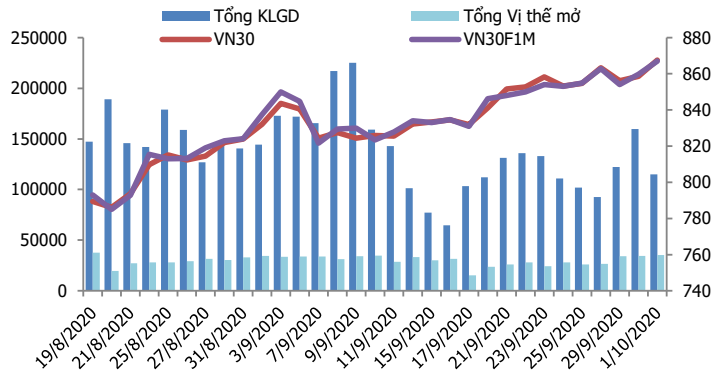
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Long và canh Long tích lũy trong các nhịp điều chỉnh, Stoploss nếu thủng 858 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch hợp lý hơn.

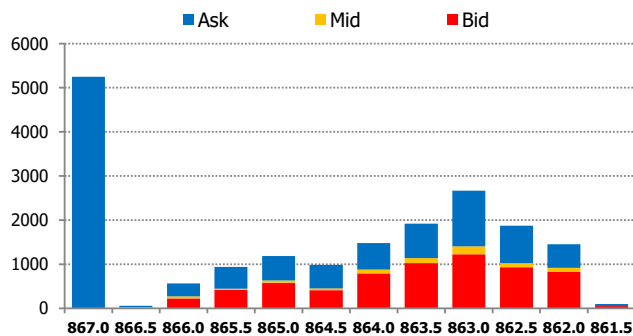
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2010	867.0	0.84	114,067	-28.2	33,507	1.0
VN30F2011	863.8	0.90	859	49.7	633	101.0
VN30F2103	860.0	0.70	103	-66.2	727	4.2
VN30F2106	857.8	0.73	44	-72.3	326	2.5
Tổng			115,073	-28.0	35,193	2.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường tiếp tục nổi dài đà tăng trong phiên giao dịch đầu tiên của tháng 10, với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 6 đến 7,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 đóng cửa tăng 9,04 điểm. Do đó, hầu hết basis của các hợp đồng đều suy yếu.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 115.073 hợp đồng, giảm 28%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 114.067 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2010 là 869,52 điểm (cao hơn 2,52 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2011 là 874,39 điểm (+10,59 điểm), VN30F2012 là 891,16 điểm (+31,16 điểm) và VN30F2103 là 904,20 điểm (+46,40 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	863-866	858-861	846-849
Kháng cự	868-871	875-878	878-885

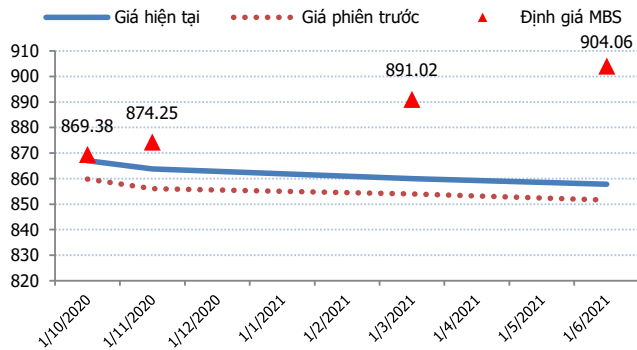
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



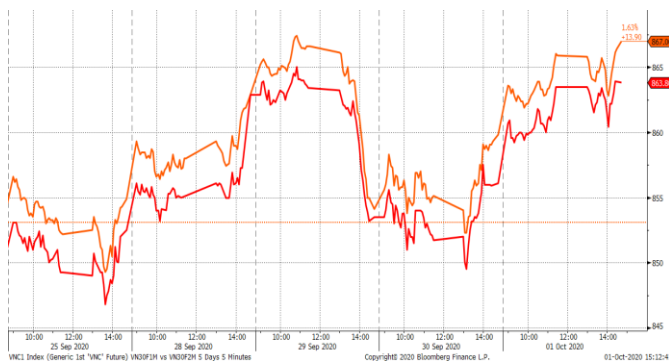
#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.2	-3.70	0.5	-1.98
VN30F1Q - VN30F1M	-7	-5.80	-1.2	-5.40
VN30F1Q - VN30F2M	-3.8	-2.10	-1.7	-3.42
VN30F2Q - VN30F1M	-9.2	-8.20	-1	-7.62
VN30F2Q - VN30F2M	-6	-4.50	-1.5	-5.64
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.2	-2.40	0.2	-2.22

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



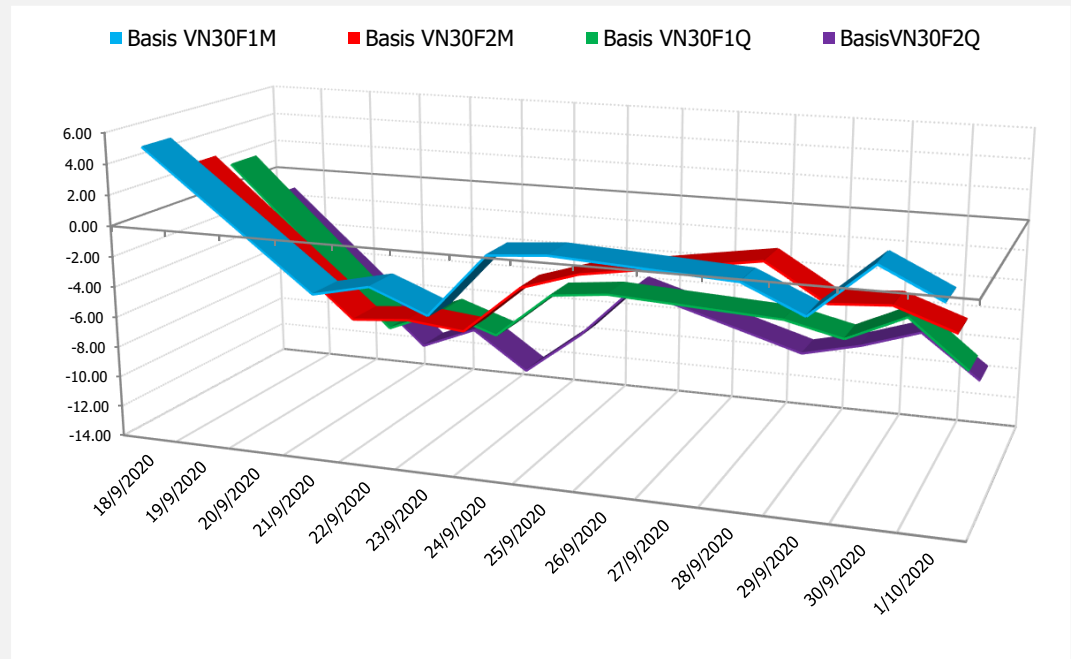
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục nổi dài đà tăng trong phiên giao dịch đầu tiên của tháng 10, với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 6 đến 7,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 đóng cửa tăng 9,04 điểm. Do đó, hầu hết basis của các hợp đồng đều suy yếu. Cụ thể, basis của VN30F2010 giảm nhẹ xuống -0,58 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2012 cũng giảm xuống -3,78 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -9,2 điểm đến -2,2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2011-VN30F2010) tăng nhẹ lên -3,2 điểm trong khi chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) giảm xuống -3,8 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Với mức biến động khiêm tốn như hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch hợp lý hơn.

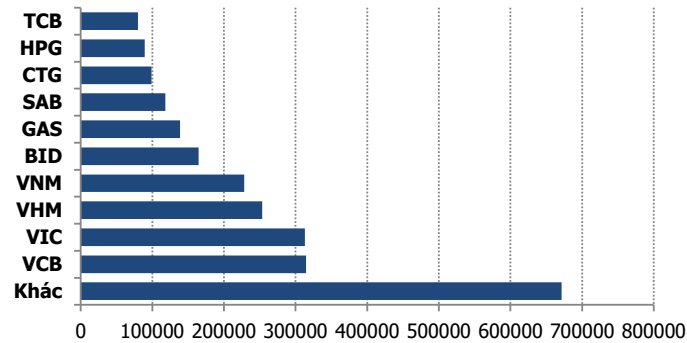
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



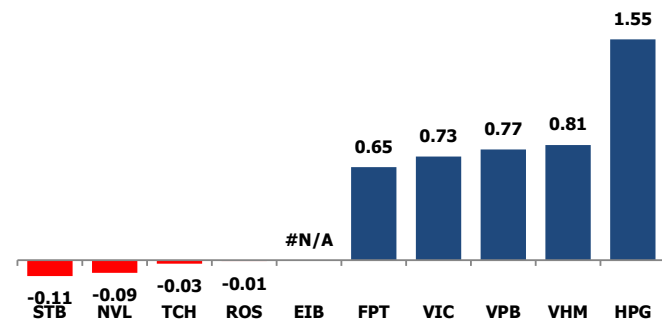
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	914.09	867.58
Thay đổi	8.88	9.04
%Chg	0.98	1.05
YTD	-4.88	-1.31
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,306.90	2,470.86
P/E	15.20	12.04
P/B	2.02	1.96

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Tâm lý chùng xuống trong phiên chiều thực ra đã xuất trong nửa cuối phiên sáng, ở nhóm Large Cap, những mã đánh võng trong phiên chiều có thể kể đến như FPT, VCB, MWG, VJC...tuy nhiên về cuối phiên, những mã này đã tăng trở lại, cộng với những mã tăng khá khác như HPG, GAS, VHM, VNM...đã giúp chỉ số VN30-Index và cả VN-Index quay trở lại gần như là đỉnh của cả ngày.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 9,04 điểm (1,05%) lên 867,58 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 117,34 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.007 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị gần 300 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán tập trung vào các cổ phiếu Bluechips như HPG (78,14 tỷ đồng), VNM (46,71 tỷ đồng), VJC (36,31 tỷ đồng), VND (17,72 tỷ đồng), DBC (16,23 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	914.09	0.98	15.20	(4.88)
Dow Jones	27,816.90	0.13	23.89	(2.53)
S&P500	3,380.80	0.53	26.27	4.64
Nikkei 225	23,251.80	0.29	37.73	(1.71)
Shanghai	3,218.05	(0.20)	17.40	5.51
DAX	12,730.77	(0.23)	41.02	(3.91)
Vàng	1,901.05	(0.26)		25.29
Dầu WTI	38.38	(0.88)		(37.14)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 28/09/2020			
Thứ Ba - 29/09/2020			
Việt Nam- CPI	3.18%		2.98%
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng T9	84.80	89.20	101.80
Thứ Tư - 30/09/2020			
Trung Quốc- PMI sản xuất	53.10	53.10	53.00
Mỹ- Tồn trữ dầu thô	-1.639M	-2.325M	-1.980M
Thứ Năm - 01/10/2020			
Đức- PMI sản xuất	56.60	56.60	56.40

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng điểm nhẹ khi kỳ vọng về gói kích thích tài chính bắt đầu giảm dần. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 35,2 điểm, tương đương 0,13%, lên 27.816,9 điểm. S&P 500 tăng 17,8 điểm, tương đương 0,53%, lên 3.380,8 điểm. Nasdaq tăng 159 điểm, tương đương 1,42%, lên 11.326,51 điểm.
- Giá dầu mất 3% do triển vọng cầu yếu, cung từ OPEC tăng. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,37 USD, tương đương 3,2%, xuống 40,93 USD/thùng, trong phiên có lúc còn 39,92 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 1,5 USD, tương đương 3,7%, xuống 38,72 USD/thùng, trong phiên có lúc mất hơn 6% xuống 37.61 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 1/10 tăng 1%, lấy lại mốc 1.900 USD/ounce, nhờ kỳ vọng gói kích thích tiếp theo có thể giúp xoa dịu ảnh hưởng từ Covid-19 đến nền kinh tế và USD suy yếu. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 21,2 USD lên 1.906,4 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 1,1% lên 1.916,3 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VHM và VPB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, riêng HPG đóng góp 1,35 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.60	109,300	0.37	1.39%	184.951	0.33	23.68	7.58
HPG	Metals & Mining	8.07	27,000	2.27	2.64%	460.656	1.55	10.26	1.71
TCB	Banks	7.80	22,800	0.88	1.33%	79.425	0.59	7.35	1.19
VIC	Real Estate Management & Development	7.79	92,500	1.09	1.63%	19.717	0.73	39.60	3.71
VPB	Banks	6.19	24,100	1.47	2.32%	126.672	0.77	5.84	1.24
VCB	Banks	5.20	84,800	0.83	1.07%	31.068	0.37	17.25	3.51
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.79	50,800	1.60	1.20%	45.759	0.65	11.87	2.66
MWG	Specialty Retail	4.65	105,000	0.67	0.77%	81.649	0.27	12.58	3.33
VHM	Real Estate Management & Development	4.51	77,100	2.12	1.45%	104.23	0.81	11.53	3.71
MBB	Banks	4.32	19,850	0.51	1.52%	157.728	0.19	5.68	1.09
VJC	Airlines	4.16	105,500	0.86	0.86%	46.819	0.31	30.31	3.69
STB	Banks	3.54	13,750	-0.36	4.03%	183.975	-0.11	10.20	0.90
MSN	Food Products	3.39	54,900	0.55	0.73%	52.852	0.16	16.87	2.77
NVL	Real Estate Management & Development	3.26	-	-0.31	1.26%	86.468	-0.09	16.11	2.70
CTG	Banks	2.98	26,600	0.19	1.69%	144.046	0.05	8.88	1.23
EIB	Banks	2.67	17,000	0.00	1.19%	2.799	0.00	30.01	1.29
HDB	Banks	2.52	24,800	3.00	1.83%	71.97	0.63	7.61	1.49
SAB	Beverages	1.96	184,500	0.65	0.98%	4.115	0.11	29.16	6.42
VRE	Real Estate Management & Development	1.79	27,700	0.36	1.09%	59.697	0.06	26.22	2.27
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.67	61,700	1.31	0.98%	29.991	0.19	13.33	2.95
KDH	Real Estate Management & Development	1.23	24,350	0.41	0.62%	8.762	0.04	12.53	1.78
GAS	Gas Utilities	1.04	72,400	1.54	1.26%	18.198	0.14	14.01	2.64
BID	Banks	0.99	40,950	0.37	0.86%	47.36	0.03	19.20	2.15
REE	Industrial Conglomerates	0.97	41,800	3.98	4.10%	24.313	0.32	8.74	1.23
SSI	Capital Markets	0.97	17,800	5.01	5.88%	181.349	0.40	10.36	1.10
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.83	50,800	0.99	0.99%	7.419	0.07	58.58	3.07
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.73	10,300	0.49	1.47%	52.004	0.03	11.04	0.86
TCH	Machinery	0.63	21,450	-0.46	4.35%	211.035	-0.03	9.49	1.56
SBT	Food Products	0.56	15,800	6.76	6.76%	126.492	0.30	92.57	1.29
ROS	Construction & Engineering	0.18	2,160	-0.46	1.86%	8.769	-0.01	#N/A N/A	0.21

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn